

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 13/2024/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 12 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số chính sách bảo tồn và phát huy các loại hình nghệ thuật truyền thống tỉnh Bình Định, giai đoạn 2024 - 2028

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn;

Căn cứ Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp và chế độ bồi dưỡng đối với người làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn;

Xét Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Nghị quyết Quy định một số chính sách bảo tồn và phát huy các loại hình nghệ thuật truyền thống tỉnh Bình Định, giai đoạn 2024 - 2028; Báo cáo thẩm tra số 39/BC-VHXH ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua Nghị quyết Quy định một số chính sách bảo tồn và phát huy các loại hình nghệ thuật truyền thống tỉnh Bình Định, giai đoạn 2024 - 2028, gồm các nội dung như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách bảo tồn và phát huy các loại hình nghệ thuật truyền thống tỉnh Bình Định được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại gồm nghệ thuật Hát bội (Tuồng) và nghệ thuật Bài chòi (sau đây gọi chung là các loại hình nghệ thuật truyền thống).

2. Đối tượng áp dụng

a) Nghệ sĩ nghỉ hưu, nghệ nhân được cấp có thẩm quyền công nhận đang thực hiện các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị các loại hình nghệ thuật truyền thống (thực hành, biểu diễn và truyền dạy), hiện đang thường trú trên địa bàn tỉnh Bình Định.

b) Các câu lạc bộ, các đoàn nghệ thuật ngoài công lập hoạt động biểu diễn các loại hình nghệ thuật truyền thống được thành lập và hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Định.

c) Các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ đối với nghệ sĩ nghỉ hưu, nghệ nhân luyện tập, biểu diễn và truyền dạy phục vụ công tác bảo tồn, quảng bá, giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể. Số buổi hỗ trợ theo quyết định của cơ quan được giao nhiệm vụ, bảo đảm trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao:

- Mức chi tiền luyện tập: 180.000 đồng/người/buổi.

- Mức chi tiền biểu diễn: 360.000 đồng/người/buổi.

- Mức chi tiền truyền dạy:

- + Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân Ưu tú: 800.000 đồng/người/buổi.

- + Nghệ sĩ Nhân dân nghỉ hưu, Nghệ sĩ Ưu tú nghỉ hưu: 600.000 đồng/người/buổi.

- + Nghệ sĩ nghỉ hưu, Nghệ nhân: 500.000 đồng/người/buổi.

- Mức chi tiền nước uống trong thời gian luyện tập, biểu diễn và truyền dạy: 20.000 đồng/người/buổi.

- b) Hỗ trợ đối với câu lạc bộ

- Điều kiện hỗ trợ:

+ Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập theo quy định của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và các văn bản hướng dẫn thi hành (trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo văn bản mới).

+ Thực hành, biểu diễn, truyền dạy ít nhất 12 buổi/năm.

- Mức hỗ trợ:

+ Hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị (một lần): 30.000.000 đồng/câu lạc bộ.

+ Hỗ trợ kinh phí hoạt động hàng năm cho các câu lạc bộ hoạt động thường xuyên, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn đạt hiệu quả:

Câu lạc bộ có từ 10 thành viên đến dưới 20 thành viên: 5.000.000 đồng/câu lạc bộ/năm.

Câu lạc bộ có từ 20 thành viên đến dưới 30 thành viên: 10.000.000 đồng/câu lạc bộ/năm.

Câu lạc bộ có từ 30 thành viên đến dưới 50 thành viên: 15.000.000 đồng/câu lạc bộ/năm.

Câu lạc bộ có từ 50 thành viên trở lên: 25.000.000 đồng/câu lạc bộ/năm.

c) Hỗ trợ đối với các đoàn nghệ thuật truyền thống ngoài công lập

- Điều kiện hỗ trợ:

+ Đoàn được thành lập và cấp phép hoạt động biểu diễn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

+ Có số buổi biểu diễn ít nhất 12 buổi/năm.

- Mức hỗ trợ:

+ Hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị (một lần): 100.000.000 đồng/doàn.

+ Hỗ trợ kinh phí tổ chức biểu diễn: 2.000.000 đồng/buổi, tối đa không quá 30.000.000 đồng/doàn/năm.

4. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2024./. *Chân Lời*

Noi nhận:

- UBTQH; Chính phủ (b/cáo);
 - VPQH, VPCP, Bộ Tài chính, Bộ VH,TT&DL;
 - Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
 - TT Tỉnh ủy (b/cáo), TT HĐND tỉnh;
 - UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
 - UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội;
 - Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành liên quan;
 - VP: Tỉnh ủy, ĐĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
 - TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - TT Tin học - Công báo tỉnh;
 - Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.
- 2/2*



CHỦ TỊCH

Hồ Quốc Dũng

nh